

Số: 1709/2026/QĐST - DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1476/2026/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S** (tên cũ là Ngân hàng TMCP S1).

Địa chỉ: Số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Q và khai thác tài sản Ngân hàng S1 (Công ty S2).

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S2: Ông **Trần Gia T**, sinh năm 1971

(Giấy uỷ quyền số 284/2026/UQ-TGD ngày 14/01/2026).

Địa chỉ: Số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông **Trần Nhựt T1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: A T, Phường A, Quận H (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Ông Trần Nhựt T1 xác nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP S (tên cũ là Ngân hàng TMCP S1) tính đến ngày 04/8/2026 tổng số tiền là 64.186.048 đồng (Sáu mươi bốn triệu một trăm tám mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi tám đồng) trong đó:

Nợ gốc: 26.219.734 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng).

Lãi quá hạn: 37.966.214 đồng (ba mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm mười bốn đồng).

Ông Trần Nhật T1 đồng ý hoàn trả toàn bộ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP S (tên cũ là Ngân hàng TMCP S1).

2.2 Về phương thức trả nợ: Ông Trần Nhật T1 cam kết trả toàn bộ số tiền nêu trên một lần ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.3 Lãi suất phát sinh: Kể từ ngày 05/8/2026 ông Trần Nhật T1 còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S (tên cũ là Ngân hàng TMCP S1) tiền lãi chậm trả phát sinh với mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Nhật T1 phải chịu số tiền 1.604.651 đồng (một triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn sáu trăm năm mươi một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S (tên cũ là Ngân hàng TMCP S1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.396.144 đồng (một triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030872 ngày 19/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 34, Điều 36 và Điều 71 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- TAND Tp.HCM (01);
- VKSND Tp.HCM (01);
- VKSND KV10- Tp.HCM (01);
- THADS Tp.HCM (01);
- Lưu hồ sơ vụ án (06).



THẨM PHÁN

Châu Nguyễn Thanh Thảo